



Thái Bình

Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 564
Chủ nhật
Ngày 21 - 10 - 2018

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn

ĐƯA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG

Một miền di sản tâm linh

(Xem trang 4)



**Dấu ấn
nửa nhiệm kỳ**

Trang 2

**Điểm đến
của du lịch
trải nghiệm**

Trang 5

**Ứng dụng
khoa học công nghệ
phục vụ nông nghiệp**

Trang 6

Dấu ấn nửa nhiệm kỳ

■ ĐINH VĨNH THỤY

Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Vũ Thư

Trong nửa đầu nhiệm kỳ 2015 - 2020, được sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và sự phối hợp giúp đỡ của các ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Vũ Thư đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp đạt được nhiều kết quả quan trọng, toàn diện trên các lĩnh vực.



Dây chuyền sản xuất bánh kẹo hiện đại theo công nghệ châu Âu mới được Công ty Bánh kẹo Bảo Hưng đưa vào sử dụng.

Ảnh: QUỐC CƯỜNG

Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân 3 năm đầu nhiệm kỳ đạt 8,17%/năm, trong đó nông, lâm, thủy sản đạt 2,49%/năm; công nghiệp, xây dựng đạt 13,17%/năm; thương mại, dịch vụ đạt 7,85%/năm. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch đúng hướng, tăng tỷ trọng ngành thương mại, dịch vụ từ 23,98% năm 2015 lên 26,72% năm 2018; công nghiệp – xây dựng từ 39,19% năm 2015 lên 44,83% năm 2018; giảm tỷ trọng ngành Nông nghiệp từ 36,83% xuống còn 28,45% năm 2018. Đến năm 2017, tổng giá trị sản xuất ước đạt 9.062,54 tỷ đồng, gấp 1,15 lần và tăng 1.210,9 tỷ đồng so với năm 2015. Giá trị sản xuất bình quân đầu người dự kiến năm 2018 đạt 58,72 triệu đồng/người/năm, tăng 13,95 triệu đồng/người/năm so với năm 2015, vượt 11,2 triệu đồng/người/năm so với chỉ tiêu Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XV đề ra. Thu nhập bình quân đầu người năm 2017 đạt 32,56 triệu đồng, tăng 4,43% so với năm 2015. Nông nghiệp trên địa bàn huyện phát triển tương đối toàn diện, tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp được chú trọng. Ngành trồng trọt đã tập trung chỉ đạo đẩy mạnh tái cơ cấu, chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng sản xuất hàng hóa, thực hiện tốt phương châm “xuân muộn, mùa sớm, cây vụ đông và kỹ cương mùa vụ”. Toàn huyện đã thực hiện chuyển đổi 230,78ha từ đất lúa kém hiệu quả sang luân canh chuyên màu cho hiệu

quả kinh tế cao, xây dựng 17 cánh đồng lớn với tổng diện tích 1.071ha; quy hoạch 11 vùng sản xuất tập trung, tích tụ được trên 574ha, cho doanh nghiệp thuê trên 154ha để sản xuất nông nghiệp. Công tác xây dựng nông thôn mới đạt nhiều kết quả quan trọng. Ban Chấp hành Đảng bộ đã ban hành nghị quyết về xây dựng nông thôn mới. Trong 3 năm (2015 - 2017), toàn huyện có thêm 14 xã đạt chuẩn nông thôn mới, nâng tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới lên 21 xã, mục tiêu phấn đấu đến hết năm 2019, 100% xã đạt chuẩn, huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

Cùng với nông nghiệp, các ngành kinh tế công nghiệp, xây dựng cơ bản, thương mại, dịch vụ cũng có sự tăng trưởng khá. Toàn huyện hiện có 7 cụm công nghiệp, trong đó có 3/7 cụm công nghiệp được lấp đầy. Nghề và làng nghề được duy trì, hoạt động ổn định, đã có 15/26 làng nghề được công nhận theo tiêu chí mới. Thương mại, dịch vụ có bước phát triển khá, cơ bản đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống nhân dân. Công tác tài chính, ngân sách được quan tâm chỉ đạo và có nhiều biện pháp khai thác triệt để các nguồn thu, đạt và vượt chỉ tiêu giao. Tổng thu ngân sách năm 2017 đạt 1.133 tỷ đồng; trong đó thu trên địa bàn đạt 147,6 tỷ đồng. Kim ngạch xuất khẩu trên địa bàn năm 2018 dự kiến đạt 98,3 triệu USD, vượt 11,6 triệu USD so với chỉ tiêu Đại hội đề ra.

Song song với phát triển kinh tế, các

vấn đề văn hóa, an sinh xã hội của huyện cũng từng bước phát triển và được bảo đảm. Công tác giáo dục và đào tạo được quan tâm chỉ đạo, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của các cấp ủy, chính quyền và toàn xã hội. Quy mô các cấp học ổn định, chất lượng giáo dục có chuyển biến tích cực, kỷ cương nền nếp trong ngành Giáo dục được tăng cường, chất lượng văn hóa đại trà ổn định ở mức cao, chất lượng học sinh giỏi giữ ổn định ở vị trí tốp đầu tỉnh. Đến năm 2017, toàn huyện có 79/98 trường đạt chuẩn quốc gia. Phong trào khuyến học, khuyến tài phát triển mạnh mẽ góp phần tích cực xây dựng xã hội học tập. Hoạt động khoa học, công nghệ đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội, nhiều tiến bộ kỹ thuật được ứng dụng hiệu quả trong sản xuất, đời sống. Các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch có bước phát triển mới. Phong trào toàn dân xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh phát triển ngày càng sâu rộng. Năm 2017, toàn huyện có 85,5% số hộ gia đình đạt chuẩn gia đình văn hóa. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được nâng cao. Toàn huyện có 100% số xã đạt chuẩn quốc gia về y tế xã; có trên 99% trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm phòng; công tác khám chữa bệnh, tinh thần, thái độ phục vụ người bệnh của đội ngũ thầy thuốc có chuyển biến tích cực. Công tác “Đền ơn đáp nghĩa”, chính sách hậu

phương quân đội được thực hiện đúng, đủ, kịp thời. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Công tác xây dựng chính quyền, MTTQ và các đoàn thể, công tác xây dựng Đảng được tăng cường, củng cố. HĐND các cấp tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đã bám sát nhiệm vụ chính trị của huyện và cơ sở, ban hành nghị quyết sát thực tế, thực hiện có hiệu quả chức năng quyết định và giám sát trên các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội. Hoạt động tiếp xúc cử tri được duy trì thường xuyên, các hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn đi vào thực chất, dân chủ, thẳng thắn, chất lượng hơn. Hoạt động của UBND các cấp có sự chuyển biến tích cực, đã cụ thể hóa nghị quyết của Huyện ủy, HĐND và văn bản của UBND cấp trên thành chương trình, kế hoạch, cơ chế để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Công tác xây dựng Đảng được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện đồng bộ, hiệu quả, tạo chuyển biến tích cực trên tất cả các mặt. Việc tổ chức thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và phong trào thi đua “Người tốt, việc tốt bảo công dân Bác” ở các cấp, các ngành được chỉ đạo nghiêm túc, đúng mục đích, nội dung, yêu cầu, tạo chuyển biến tích cực trên tất cả các lĩnh vực, nâng cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên.

Tuy nhiên, qua nửa nhiệm kỳ, kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XV ở một số chỉ tiêu chưa đạt so với mục tiêu đề ra. Việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi còn chậm, công tác quản lý đất đai ở một số địa phương chưa chặt chẽ. Lĩnh vực văn hóa, xã hội ở một số mặt chuyển biến chậm. Tội phạm và tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông còn tiềm ẩn phức tạp. Hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND và công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền một số địa phương, ngành, lĩnh vực chưa cao. Công tác xây dựng Đảng, tổ chức đoàn thể ở một số địa phương ở một số mặt chưa thật tốt. Để phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng trong thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, nhiệm vụ trọng tâm của huyện đến cuối nhiệm kỳ là tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục quy hoạch vùng sản xuất hàng hóa, áp dụng khoa học kỹ thuật, cơ giới hóa nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế, gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm. Mở rộng diện tích giống lúa chất lượng cao, vùng rau màu, vùng chăn nuôi. Tạo mọi điều kiện thuận lợi mở rộng, thu hút các dự án đầu tư vào các cụm công nghiệp nhất là các dự án sử dụng công nghệ cao, sử dụng nhiều lao động, không gây ô nhiễm môi trường. Tập trung nâng cấp các tuyến đường giao thông quan trọng phục vụ cho các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất trường học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, thực hiện các nhiệm vụ đổi mới giáo dục và đào tạo. Nâng cao chất lượng y tế, thực hiện các chính sách xã hội, chăm sóc người có công và gia đình người có công. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực, nghiêm túc triển khai thực hiện đưa các nghị quyết đi vào cuộc sống, phấn đấu hoàn thành mục tiêu đại hội các cấp đề ra, đưa kinh tế - xã hội Vũ Thư ngày càng phát triển, đời sống nhân dân ngày càng no ấm.

Rút ngắn con đường ĐẾN CHUẨN NÔNG THÔN MỚI

■ THU TRANG

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Vũ Thư lần thứ XV, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đặt mục tiêu phấn đấu đến năm 2020, Vũ Thư trở thành huyện nông thôn mới (NTM). Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự đồng thuận của người dân, bằng những bước đi thận trọng, vững chắc, Vũ Thư đã và đang quyết tâm phấn đấu thành huyện NTM vào năm 2019.



Các xã đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các tiêu chí để về đích nông thôn mới.

Nghị quyết số 02 ngày 28/4/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII về xây dựng NTM giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2020 đã thổi một luồng sinh khí mới cho nông thôn Vũ Thư. Một cuộc cách mạng từ nếp nghĩ đến cách làm, đang làm cho diện mạo làng quê từng ngày “thay da đổi thịt”. Với mục tiêu “Sân xuất phát triển, đời sống sung túc, diện mạo sạch đẹp, thôn xóm văn minh, quản lý dân chủ”, sau xã Nguyên Xá được tỉnh chọn làm điểm vào tháng 4/2009, huyện Vũ Thư đã triển khai công tác xây dựng NTM trong toàn huyện. Công cuộc xây dựng NTM đã làm cho nông nghiệp, nông dân và nông thôn Vũ Thư thực sự đổi mới. Giá trị sản xuất hàng năm tăng từ 8 - 10%. Đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện. Về Vũ Thư hôm nay, đi trên những con đường

nhựa hóa, bê tông hóa sạch sẽ trải dài tới từng ngõ xóm, ngắm những ngôi nhà cao tầng mang dáng dấp hiện đại... mới cảm nhận thấy rõ sự đổi thay của mảnh đất anh hùng này. Một NTM đang dần hiện hữu... “Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công”. Khi người dân đã hiểu, đã tin thì họ sẽ làm theo và việc khó mấy cũng sẽ làm được. Bài học về công tác dân vận trong xây dựng NTM ở Vũ Thư là một minh chứng rõ nét nhất. Cùng với kinh phí hỗ trợ của tỉnh, đến thời điểm hiện tại, huyện đã huy động nhân dân đóng góp hàng trăm tỷ đồng, hàng vạn ngày công lao động, hiến hàng chục nghìn mét vuông đất thổ cư và hàng chục nghìn mét tường bao, cổng dậu. Trong các tiêu chí chưa đạt, huyện đã và đang nỗ lực từng bước hoàn thành và có được một số kết quả nhất định. Để án tái

cơ cấu ngành Nông nghiệp đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững được huyện triển khai một cách hiệu quả. Hệ thống các điểm dân cư nông thôn, hệ thống hạ tầng xã hội cũng được quy hoạch chi tiết, đầu tư, nâng cấp. Từ tháng 6/2015, huyện đã tiếp nhận 134.423 tấn xi măng, xây dựng 600km đường giao thông các loại; cứng hóa được 120,6km đường trục chính nội đồng; gần 180km kênh cấp I loại 3. Hiện nay, toàn huyện có 157 trạm bơm trục ngang và trục đứng; 491km sông cấp I, II, III đủ điều kiện tưới, tiêu cho trên 10.000ha đất nông nghiệp. Đến nay, 100% các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã được cấp nước sạch sinh hoạt. Hệ thống điện đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất và đời sống dân sinh. Huyện có 19 tuyến đường với tổng chiều dài

81,5km đều có kết cấu đá dăm láng nhựa và bê tông xi măng. 2 tuyến đường thủy nội địa chính hoạt động trên sông Hồng và sông Trà Lý được lắp đặt hệ thống báo hiệu, bảo đảm hoạt động an toàn. Bệnh viện Đa khoa huyện đã được UBND tỉnh công nhận là bệnh viện hạng hai. Trung tâm Y tế huyện được công nhận là đơn vị đạt hạng ba. Toàn huyện đã thành lập 165 tổ thu gom rác thải tại 29 xã, thị trấn, thu gom khoảng 90,65% lượng rác thải trên địa bàn. Có 14 xã xử lý rác thải tập trung. Huyện có 15 làng nghề chủ yếu là ngành nghề ít gây ô nhiễm môi trường.

Đến nay, Vũ Thư đã có 21/29 xã về đích NTM. Năm 2018, huyện phấn đấu có thêm 3 xã về đích gồm: Tam Quang (đạt 14/18 tiêu chí), Hồng Lý (đạt 15/19 tiêu chí), Đồng Thanh (đạt 14/19 tiêu chí). 5 xã còn lại sẽ phấn đấu đạt chuẩn năm 2019 để Vũ Thư được công nhận là huyện NTM năm 2019. Trong 9 tiêu chí huyện đạt chuẩn NTM, Vũ Thư còn 4 tiêu chí chưa đạt, gồm các tiêu chí về quy hoạch; giao thông; y tế, văn hóa, giáo dục; môi trường.

Để hoàn thành các tiêu chí còn lại, dự kiến, Vũ Thư cần tổng nhu cầu vốn 149,359 tỷ đồng. Trong đó, kinh phí để đầu tư xây dựng lò đốt rác cần khoảng 20 tỷ đồng, 15 tỷ đồng đầu tư hạ tầng, 5 tỷ đồng để giải phóng mặt bằng. 52,8 tỷ đồng để làm 13,2km đường huyện. Những giải pháp mà huyện đang tập trung thực hiện là điều chỉnh quy hoạch tổng thể, liên kết vùng, điều chỉnh hệ thống giao thông đến năm 2025 định hướng đến năm 2035 theo chỉ đạo của UBND tỉnh, trong đó có hoàn thành quy hoạch mở rộng thị trấn Vũ Thư (gồm thị trấn và 9 xã hai bên quốc lộ 10) theo tiêu chí đô thị loại IV trong năm nay. Bên cạnh các cơ chế hỗ trợ của trung ương, của tỉnh, huyện cũng đã ban hành một số cơ chế riêng để đẩy nhanh tiến độ về đích NTM ở các địa phương như: hỗ trợ 1 tỷ đồng cho mỗi xã về đích NTM năm 2018. Đặc biệt là căn đối nguồn lực, nghiên cứu, lồng ghép các chương trình mục tiêu, các nguồn đầu tư của cấp trên để sử dụng hiệu quả các nguồn lực. Bên cạnh đó chú trọng việc kêu gọi sự ủng hộ của các doanh nghiệp và người con xa quê. Đối với 21 xã đã đạt chuẩn NTM, rà soát lại các tiêu chí để củng cố và nâng cao các tiêu chí theo chuẩn mới. Đối với 8 xã chưa đạt chuẩn NTM, đặc biệt đối với 3 xã phấn đấu đạt chuẩn năm nay, huyện chỉ đạo rà soát các tiêu chí đã hoàn thành để củng cố hồ sơ, các tiêu chí chưa hoàn thành xây dựng kế hoạch và khẩn trương triển khai thực hiện. Phương châm thực hiện là “làm đến đâu, chắc đến đó”, nhưng quyết liệt và hiệu quả.

Để đạt chuẩn huyện NTM vào năm 2019, nhiệm vụ đặt ra đối với cấp ủy đảng, chính quyền và nhân dân huyện Vũ Thư không hề nhỏ, bởi 4 tiêu chí còn lại đều là những tiêu chí khó thực hiện, cần nguồn vốn đầu tư lớn. Song với sự đồng thuận, trên dưới một lòng, không ai đứng ngoài cuộc cũng như biết vận dụng linh hoạt, tranh thủ sự giúp đỡ, hỗ trợ của tỉnh, các doanh nghiệp và những người con quê hương đang sinh sống, công tác trên mọi miền Tổ quốc, Vũ Thư phấn đấu đạt mục tiêu huyện đạt chuẩn NTM năm 2019.

Ông Lại Trường Sơn, Phó Chủ tịch UBND huyện Vũ Thư



Để Vũ Thư trở thành huyện NTM năm 2019, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ra nghị quyết tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Thường trực HĐND, UBND huyện phụ trách từng cụm, xã. Mỗi xã thành lập 1 tổ công tác của huyện gồm các đồng chí Huyện ủy viên, trưởng, phó các phòng, ban, ngành, đoàn thể của huyện tham gia. Một tuần tổ công tác báo cáo 1 lần. Trên cơ sở đó, huyện bổ sung, điều chỉnh các giải pháp chỉ đạo. Huyện cũng tạo điều kiện thủ tục hành chính giúp xã khởi công công trình để đáp ứng yêu cầu thực hiện NTM. UBND huyện đưa nhiệm vụ xây dựng NTM vào tiêu chí đánh giá thi đua hàng năm của cá nhân và tập thể.

Ông Trần Xuân Chính, Chủ tịch UBND xã Hồng Lý



Hồng Lý là 1 trong 3 xã phấn đấu đạt chuẩn NTM năm 2018 nhưng khó khăn lớn nhất khi thực hiện 4 tiêu chí còn lại là thiếu nguồn kinh phí để hoàn thành. Chính vì vậy, xã mong muốn các cấp, các ngành từ tỉnh xuống huyện quan tâm, đầu tư hơn nữa để xã có thể đạt chuẩn NTM vào cuối năm nay.

mắt người thập phương
Chạm vào trăm mặc tiếng chuông
Lúa đồng đang độ tỏa hương nồng nàn
Rêu phong mái phủ tam quan
Thiên nhiên cổ tự khói nhang bốn mùa
Về miền di sản nghìn xưa
Tu thân tích phúc nấng mưa quắn gì
Ngất đầu vững bước mà đi
Cao xanh linh tự độ tri bên lâu
Đường đời chưa hết bể dâu
Chùa Keo muôn thuở lắng sâu ân tình.

*Cánh đồng hoa cải
trải dài như bất tận ở xã
Hong Lý, huyện Vũ Thư.*

Điểm đến của du lịch trải nghiệm

■ HOÀNG LANH

Du lịch trải nghiệm đang là xu hướng được nhiều người lựa chọn nhằm khám phá, học hỏi những điều mới. Sở hữu nhiều di tích lịch sử văn hóa, kiến trúc cổ, lễ hội, làng nghề truyền thống cùng nền ẩm thực phong phú, đa dạng, Vũ Thư là điểm đến lý tưởng cho những ai yêu thích du lịch trải nghiệm.

Những năm gần đây, xã Hồng Lý (Vũ Thư) thu hút sự quan tâm của giới trẻ và những người yêu hoa bởi xã có cánh đồng hoa cải trải dài bất tận. Sắc vàng của hoa đã tô điểm cho bức tranh quê thêm sinh động. Vì thế, đây là điểm đến được nhiều người lựa chọn để chụp ảnh, ghi lại những khoảnh khắc bên người thân, gia đình, bạn bè và thư giãn, tận hưởng không khí trong lành giữa một vùng thiên nhiên rộng lớn, đượm sắc vàng. Hoa cải Hồng Lý nở rộ và đẹp nhất từ tháng 11 đến tháng 1 dương lịch. Để phục vụ nhu cầu của người dân khi đến tham quan, chụp ảnh, thời gian gần đây, nhiều hộ dân trong xã đã mạnh dạn mở rộng thêm nhiều loại hoa mới như: hoa hướng dương, hoa cánh bướm.

Bà Bùi Thị Huệ, xã Hồng Lý chia sẻ: Vài năm gần đây, lượng khách đến với vườn cải Hồng Lý khá đông. Theo nhu cầu của khách muốn có những bức ảnh lưu niệm với nhiều loại hoa nên năm ngoái gia đình tôi trồng thí điểm 3 sào hoa hướng dương. Dù mới trồng song ruộng hoa cũng cho thu nhập khá. Năm nay, để tạo sự đa dạng cho du khách khi đến tham quan, chụp ảnh, ngoài hoa hướng dương, gia đình tôi trồng thêm mấy sào hoa cánh bướm. Gia đình đang tập trung chăm sóc để có vườn hoa đẹp đón du khách.

Ngoài những ruộng hoa nhiều màu sắc, xã Hồng Lý còn có nghề trồng dâu, nuôi tằm; hệ thống đình, chùa, nhà ở và từ đường có niên đại từ 100 - 400 năm, hiện đang được sử dụng, giữ gìn và bảo tồn giá trị.

Cách vườn cải Hồng Lý hơn 10km, xã Bách Thuận là điểm đến lý tưởng cho những du khách muốn khám phá vườn cây ăn trái, cây cảnh, nếp nhà cổ. Toàn xã có 350ha cây ăn quả, hoa, cây dược liệu, cây cảnh, nhiều di tích lịch sử văn hóa quốc gia, 13 nếp nhà cổ được xây dựng trên 100 năm cùng nền ẩm thực phong



Nhiều du khách tham quan, chụp ảnh tại vườn hồng.

phú. Đến với xã Bách Thuận, du khách được hòa mình vào không gian trong lành với những cây xanh quanh năm tỏa bóng mát. Hoa quả sẵn có theo mùa với nhiều loại cây như: táo, bưởi, ổi, thanh long, xoài, nhãn... Bên cạnh đó, thực khách có thể thưởng thức nhiều món ngon nổi tiếng khắp vùng tại chợ Thuận Vi như: bánh cuốn, bánh bèo, bánh hấp, bánh tẻ, bánh trôi và những món ăn như: nem nộm, giò, chả...

Hồng Lý và Bách Thuận chỉ là hai trong số những điểm đến du lịch trải nghiệm của huyện Vũ Thư. Đặt chân đến mảnh đất này, nếu chỉ khám phá du lịch tại xã Bách Thuận, Hồng Lý thôi chưa đủ bởi Vũ Thư còn là mảnh đất giàu truyền thống lịch sử văn hóa và đa dạng các làng

nghề truyền thống. Toàn huyện có 73 di tích văn hóa được xếp hạng, trong đó có chùa Keo là di tích quốc gia đặc biệt. Hàng năm, trên địa bàn huyện có các lễ hội lớn, đặc sắc với nhiều loại hình hát, múa như: lễ hội chùa Keo (xã Duy Nhất), chùa Lạng (xã Song Lãng), đình Bổng Diên (xã Tân Lập), Sáo Đền (xã Song An) và nhiều lễ hội truyền thống khác... Về làng nghề truyền thống, toàn huyện có nhiều làng nghề lâu đời như: nghề thêu, nghề chế biến bún bánh, nghề mộc, nghề nuôi tằm, ươm tơ, dệt lụa, nghề trồng cây cảnh.

Theo thống kê của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, hàng năm số lượng khách du lịch đến huyện có khoảng trên 10.000 lượt người, trong đó có cả khách du lịch quốc tế. Nhiều du khách cảm thấy

thích thú khi trực tiếp được trải nghiệm, quan sát ở cự ly gần và hòa mình vào đời sống của người dân địa phương thông qua các hoạt động: bắt cá, làm bánh, trồng trọt, chăm sóc, thu hoạch hoa màu và ăn, ngủ, nghỉ tại nhà dân.

Phát triển du lịch trải nghiệm nói riêng, du lịch nói chung, những năm qua, kết cấu hạ tầng đường giao thông vào các khu di tích lịch sử, các làng nghề của huyện đã được đầu tư nâng cấp. Huyện cũng đã chú trọng đến việc đầu tư, khai thác tài nguyên để tạo ra các sản phẩm du lịch trọng yếu như: du lịch văn hóa tâm linh, du lịch sinh thái, du lịch làng nghề, đồng thời đưa ra nhiều giải pháp về phát triển không gian du lịch; thị trường và bản đồ du lịch... nhằm khai thác tiềm năng du lịch của huyện.

Ông Phạm Công Diệm, Phó Chủ tịch UBND huyện cho biết: Những năm qua, công tác đầu tư tôn tạo khai thác và phát triển du lịch trên địa bàn huyện đã được chú trọng. Song để khai thác hiệu quả tiềm năng du lịch của huyện, phát huy thế mạnh và tạo ra sản phẩm du lịch đặc thù, đưa du lịch huyện trở thành một trong những trọng điểm du lịch của tỉnh theo hướng bền vững, thời gian tới sẽ tập trung khai thác sản phẩm du lịch gắn liền với di tích lịch sử, văn hóa; lễ hội tâm linh; du lịch cộng đồng; làng nghề truyền thống... Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và nhân dân về vị trí, vai trò và lợi ích của hoạt động du lịch; đẩy mạnh công tác quảng bá, giới thiệu về tiềm năng du lịch của huyện; tôn tạo phát triển kết cấu hạ tầng; phục hồi các di tích lịch sử - văn hóa, lễ hội truyền thống; đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư. Huyện cũng đã có kế hoạch xây dựng đề án phát triển du lịch huyện Vũ Thư đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Sẵn có tài nguyên du lịch tự nhiên, văn hóa, lịch sử, lễ hội đặc sắc cùng sự quyết tâm, nỗ lực của các cấp chính quyền, lòng hiếu khách của người dân địa phương, hy vọng rằng Vũ Thư sẽ là điểm đến được nhiều du khách lựa chọn trong thời gian tới.



Từ năm 2008 - 2017, toàn tỉnh đã nâng cấp 30 phòng thí nghiệm, thử nghiệm.

Ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ nông nghiệp

■ LƯU NGÂN

Nghị quyết số 26 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đã được các cấp, ngành, địa phương triển khai qua 10 năm. Trong đó, hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ cho sản xuất nông nghiệp đem lại hiệu quả tích cực, góp phần quan trọng trong mục tiêu tái cơ cấu ngành.

Từ năm 2008 - 2017, tiềm lực khoa học công nghệ phục vụ cho chương trình phát triển “tam nông” được nâng cao, toàn tỉnh đã nâng cấp 30 phòng thí nghiệm, thử nghiệm chuyên ngành phục vụ công tác nghiên cứu, quản lý và sản xuất, kinh doanh thuộc các lĩnh vực hóa, lý, sinh học, giống cây trồng, vệ sinh dịch tễ... Trong đó có 1 phòng thử nghiệm đạt chuẩn quốc gia VILAS, 5 phòng thử nghiệm đạt chuẩn LAS-XD. Đội ngũ cán bộ khoa học công nghệ trong ngành Nông nghiệp phát triển cả về số lượng và chất lượng, đến nay có trên 2.000 cán bộ có trình độ từ cao đẳng trở lên. Toàn tỉnh đã thực hiện 226 chương trình, đề tài, dự án khoa học, công nghệ về nông nghiệp và phát triển nông thôn. Các chương trình, dự án đã hướng vào tập trung chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và tạo ra sản phẩm hàng hóa mới trong nông, lâm nghiệp và thủy sản, góp phần xây dựng và phát triển các sản phẩm chủ lực của tỉnh.

Các biện pháp canh tác tiên tiến được đẩy mạnh ứng dụng như công nghệ làm đất tối thiểu, làm mìn, làm giàn; chăn nuôi kiểu chuồng khép kín, tự động cấp thoát nước và điều khiển nhiệt độ, không khí; bán tự động trong vệ sinh phòng dịch; nuôi tôm công nghệ cao; cải hoán, nâng cấp tàu khai thác xa bờ, cải tiến lưới nghề, công cụ khai thác và trang bị máy thông tin liên lạc hiện đại

để định vị tàu thuyền, cảnh báo bão lũ và thiên tai. Ứng dụng công nghệ biogas, công nghệ vi sinh vật hữu hiệu và một số chế phẩm vi sinh khác để xử lý môi trường chăn nuôi, góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Thông qua kết quả

của các mô hình đã nâng cao nhận thức cho người dân về vai trò của khoa học công nghệ trong sản xuất, tạo tiền đề cho việc chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn trong những năm tiếp theo.



Đến nay, tỷ lệ cơ giới hóa khâu thu hoạch đạt 80%.

Cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp được quan tâm đầu tư và huy động vốn đầu tư của nhân dân. Từ năm 2008 đến nay, tỉnh đã hỗ trợ mua 2.227 máy (gồm máy gặt đập liên hợp, máy gặt rải hàng, máy làm đất, máy gieo hạt), 1.650 công cụ sạ hàng và 23 kho lạnh (đưa tổng số kho lạnh toàn tỉnh lên 98 kho) với tổng kinh phí hỗ trợ 184 tỷ đồng. Đến nay, tỷ lệ cơ giới hóa các khâu: làm đất và tưới tiêu đạt 100%, thu hoạch đạt 80%. Việc đẩy mạnh cơ giới hóa đã làm giảm đáng kể giá thành sản xuất và giải quyết được tình trạng thiếu lao động vào thời điểm có tính mùa vụ cao, tạo quỹ đất cho sản xuất vụ hè thu và vụ đông.

Việc nghiên cứu và đưa vào ứng dụng thành công các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất đã góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế ngành Nông nghiệp. Tốc độ tăng trưởng bình quân khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản giai đoạn 2008 - 2017 là 3,96%/năm, vượt chỉ tiêu Nghị quyết số 26 đề ra. Trong lĩnh vực trồng trọt đã duy trì năng suất lúa trên 130 tạ/ha/năm, bảo đảm an ninh lương thực đồng thời đã có sản lượng xuất khẩu ra một số nước trong khu vực; tăng diện tích cây vụ đông, đưa hệ số sử dụng đất lên 2,4 lần, giá trị sản xuất trên 1ha canh tác năm 2017 đạt 133,19 triệu đồng, tăng 2,11 lần so với năm 2008. Chăn nuôi, thủy sản phát triển mạnh theo quy mô lớn, áp dụng công nghệ hiện đại tạo khối lượng hàng hóa lớn.

Tới đây, việc ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp tiếp tục được triển khai, trong đó thực hiện điện khí hóa, hiện đại hóa hệ thống thủy lợi, giải quyết tốt nhu cầu tưới, tiêu khoa học cho nông nghiệp; đẩy mạnh việc áp dụng công nghệ sinh học; xây dựng các mô hình nông nghiệp công nghệ cao là những nhiệm vụ trọng tâm đặt ra để hướng tới mục tiêu phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn với tốc độ cao, ổn định và bền vững.

TIỀN HẢI

Phát triển nhiều mô hình nông nghiệp sạch

■ MẠNH THẮNG

Thời gian qua, Hội Nông dân Tiền Hải đã đẩy mạnh tuyên truyền đến hội viên, nông dân tham gia xây dựng mô hình nông nghiệp sạch, liên kết sản xuất, giúp nông dân nâng cao giá trị sản phẩm nông nghiệp một cách bền vững.



Mô hình trồng rau thủy canh của hội viên Hội Nông dân xã Đông Hoàng (Tiền Hải).

Là hội viên Hội Nông dân xã Đông Hoàng, anh Bùi Văn Vinh, thôn Hải Long đã mạnh dạn mua lại mảnh đất bỏ hoang phát triển mô hình trồng rau thủy canh, mở ra hướng đi mới cho phát triển nông nghiệp sạch tại địa phương. Vốn là một y sĩ nên anh Vinh suy nghĩ khi xã hội ngày càng phát triển thì sức khỏe và vấn đề an toàn thực phẩm được quan tâm nhiều hơn cả. Thực phẩm sạch, trong đó có rau sạch sẽ giúp con người khỏe mạnh, an toàn trước bệnh tật. Từ những suy nghĩ đó, anh Vinh luôn ước mơ sẽ xây dựng một mô hình rau sạch trên chính quê hương mình để phục vụ nhu cầu của

gia đình và xã hội. Sau nhiều năm nghiên cứu và không ngừng học hỏi trên báo chí, các trang mạng xã hội, đồng thời đi tham quan một số mô hình trồng rau thủy canh ở huyện Đông Triều (Quảng Ninh), anh Vinh đã xây dựng thành công mô hình trồng rau thủy canh, diện tích trồng các loại giống cây nhập ngoại như: xà lách tím của Ý, xà lách cuộn Israel, rau muống, cà chua bảo đảm tiêu chuẩn an toàn thực phẩm. Trồng theo phương pháp thủy canh luân hồi với hệ thống phun tưới tự động, tuân thủ nghiêm ngặt từ khâu làm đất vào khay trồng, kỹ thuật bón phân cũng như nước tưới cho rau phải được tiết

trùng, từ đó cho ra những sản phẩm rau sạch, an toàn cho người tiêu dùng. Với diện tích 1.000m², bước đầu mô hình cho hiệu quả kinh tế gấp 4 lần so với phương pháp trồng rau truyền thống.

Tại xã Đông Cơ, phong trào chuyển đổi từ đất trồng lúa kém hiệu quả sang làm vườn trồng cây ăn quả đang được hội viên nông dân tích cực hưởng ứng. Trang trại gần 6ha của ông Nguyễn Đốc Ngũ, thôn Lương Điền, được chuyển đổi từ vùng úng trũng sang trồng cây ăn quả, nuôi thủy sản đã mang lại hiệu quả kinh tế cao. Hàng năm, diện tích cây ăn quả của gia đình ông Ngũ cho thu nhập

gần 100 triệu đồng. Ông Ngũ chia sẻ: Để trồng các loại cây táo, ổi, chanh... tươi tốt, không sâu bệnh, cho hoa trái sum suê là cả một nghệ thuật và đúc rút kinh nghiệm rất nhiều năm. Từ khâu trồng, chăm sóc, bón phân, phòng ngừa sâu bệnh đến khi thu hoạch đều phải theo quy trình, sao cho những sản phẩm vừa ngon, vừa đẹp mắt, quan trọng nhất là phải sạch, an toàn thực phẩm, đáp ứng tiêu chuẩn cung cấp ra thị trường.

Ông Hoàng Quốc Việt, Chủ tịch Hội Nông dân huyện Tiền Hải cho biết: Nhiều năm qua, Hội Nông dân Tiền Hải đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, tổ chức vận động các hộ gia đình nông dân không sử dụng chất cấm, hóa chất độc hại trong trồng trọt, chăn nuôi để nâng cao chất lượng thực phẩm. Tuy nhiên, muốn phát triển nông nghiệp bền vững thì cần phải có sản phẩm nông nghiệp an toàn, đa dạng, số lượng lớn đáp ứng nhu cầu của thị trường. Từ nhận thức đến hành động, Hội Nông dân Tiền Hải đã xây dựng đề án các mô hình sản xuất nông nghiệp an toàn. Hội bắt đầu bằng tuyên truyền định hướng cho nông dân nhận thức rõ về hiệu quả bền vững từ sản xuất các sản phẩm nông nghiệp không dùng chất hóa học, đồng thời tổ chức cho hội viên tham quan các mô hình ngoại tỉnh, động viên và hỗ trợ hội viên có điều kiện mạnh dạn áp dụng tiến bộ khoa học đầu tư vào trang trại, gia trại sản xuất sản phẩm sạch. Để giúp nông dân có điều kiện tốt về vốn, kiến thức nhằm phát triển sản xuất, Hội Nông dân đã đứng ra tín chấp với các ngân hàng cho hơn 11.000 hộ hội viên vay trên 260 tỷ đồng từ các ngân hàng và Quỹ hỗ trợ nông dân để phát triển kinh tế. Từ việc hỗ trợ về giống, vốn, khoa học kỹ thuật, Hội đã xây dựng thành công 14 mô hình về chăn nuôi lợn sạch an toàn, không dùng chất cấm, 20 ao nuôi tôm thẻ không dùng hóa chất, 2 mô hình rau thủy canh nhà lưới, 1 mô hình nuôi tảo biển, 3 mô hình nuôi tôm và lúa, 7 mô hình trang trại nuôi gà sạch không dùng thức ăn công nghiệp, không dùng kháng sinh, tăng trọng quy mô hàng chục nghìn con. Xây dựng được 8 cánh đồng mẫu lớn chuyên sản xuất lúa giống, lúa sạch an toàn chất lượng cao với trên 400ha. Ký kết, hợp tác được 25 hợp đồng bao tiêu sản phẩm từ các siêu thị, doanh nghiệp chế biến tiêu thụ nông sản do Hội Nông dân làm cầu nối và bảo đảm đầu ra cho nông dân và đặc biệt là 100% hợp đồng được ký kết bao tiêu sản phẩm đều là sản phẩm sạch an toàn.



Các mô hình trồng rau sạch ở Tiền Hải.



Công ty Bánh kẹo Bảo Hưng góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Ảnh: THU THỦY

Đánh thức “tiềm năng” thu hút đầu tư

■ TRẦN THU HƯƠNG

Vũ Thư là huyện cửa ngõ phía Tây Nam tỉnh Thái Bình, có quốc lộ 10 chạy qua, là tuyến đường nối liền thành phố Nam Định với thành phố Thái Bình. Huyện có 34km tuyến đê sông Hồng, 23km tuyến đê sông Trà, đây là những tuyến giao thông quan trọng nằm trong vùng phát triển kinh tế năng động các tỉnh phía Bắc đồng bằng Bắc Bộ bao gồm: Hà Nội - Nam Định - Hải Phòng - Quảng Ninh. Huyện Vũ Thư có diện tích đất tự nhiên là 19.843,2ha; trong đó đất quy hoạch để phát triển công nghiệp, thương mại khoảng 349,09ha; tổng số lao động công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp dự kiến đến năm 2020 là 88.000 người, chất lượng lao động từng bước được nâng cao bằng nhiều hình thức đào tạo. Hiện tại, huyện có 7 cụm công nghiệp, 2 điểm công nghiệp quy hoạch chi tiết được duyệt, hầu hết các xã có quy hoạch khu đất để phát triển công nghiệp, thương mại đã được phê duyệt trong quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới phục vụ cho phát triển kinh tế nói chung và phát triển công nghiệp nói riêng. Đây là một trong những tiền đề quan trọng để Vũ Thư thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội.

Nếu như năm 2016, trên địa bàn huyện Vũ Thư mới có 225 doanh nghiệp thì đến tháng 10/2018 có 349 doanh nghiệp, các doanh nghiệp phát triển cả về quy mô và chất lượng. Ông Tô Thế Hệ, Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Vũ Thư cho biết: Hoạt động thu hút đầu tư trên địa bàn huyện những năm gần đây có bước phát triển nhảy vọt. Chỉ trong hơn hai năm gần đây, toàn huyện có 7 dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh đã đi vào hoạt động với tổng doanh thu hàng năm gần 2.500 tỷ đồng, tạo việc làm cho gần 4.000 lao động. Trong số đó, một số dự án có doanh thu, tạo việc làm cho hàng nghìn lao động như dự án sản xuất giấy xuất khẩu của Công ty TNHH Doanh nghiệp Forever tại cụm công nghiệp Minh Lăng thu hút 1.200 lao động; dự án đầu tư xây dựng nhà máy may công nghệ cao tại xã Minh Quang của Công ty Cổ phần Sản xuất hàng thể thao Maxport thu hút 2.000 lao động. Bên cạnh đó, huyện còn có 8 dự án đã có quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư; 5 dự án khác đang trong giai đoạn chờ phê duyệt chủ trương đầu tư. Dự kiến, khi các dự án này đi vào hoạt động sẽ không chỉ tạo nên một khối lượng việc làm lớn cho người lao động mà còn làm cho hoạt động sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp ngày càng sôi động, góp phần tích cực vào sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế của địa phương.

Như vậy, chỉ sau hơn hai năm (2016 - 2018), số doanh nghiệp trên địa bàn huyện Vũ Thư đã tăng lên 124 doanh nghiệp, gấp hơn 50% tổng số doanh nghiệp trước đó. Sự hoạt động của các doanh nghiệp đã góp phần đưa tỷ trọng ngành thương mại, dịch vụ tăng từ 23,98% năm 2015 lên 26,72% năm 2018; ngành công nghiệp, xây dựng từ 39,19% năm 2015 lên 44,83% năm 2018. Ông Lại Trường Sơn, Phó Chủ tịch UBND huyện Vũ Thư cho biết: Có được kết quả đó là nhờ hơn hai năm qua, huyện Vũ Thư đã nghiêm túc triển khai thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 5/5/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng

cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng trong việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Huyện chủ động, tích cực huy động và sử dụng các nguồn lực đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội cụ thể như đã huy động các nguồn vốn để đầu tư nâng cấp và hoàn thành đưa vào sử dụng 5 tuyến đường quan trọng tạo điều kiện thuận lợi cho việc kết nối giao thông đi lại trên địa bàn thu hút đầu tư như: đường Minh Khai - Minh Lăng, đường DH02, đường Đoài - Việt - Vinh, đường DH07, đường mặt đê chùa Keo với tổng vốn đầu tư gần 105 tỷ đồng. Một số tuyến đường quan trọng khác cũng



Cụm công nghiệp thị trấn Vũ Thư đầu tư hơn 100 tỷ đồng hoàn thiện cơ sở hạ tầng, thu hút 7 dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh.

đang được đầu tư nâng cấp mở rộng như đường DH04, DH05, cầu hộ, cầu nạn Xuân Hòa - Việt Hùng... và đầu tư hệ thống hạ tầng các cụm công nghiệp. Cùng với tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm các chính sách của Chính phủ, UBND tỉnh về khuyến khích đầu tư, bảo đảm môi trường đầu tư ổn định cho doanh nghiệp, huyện đã xây dựng và chỉ đạo xây dựng quy hoạch chi tiết 7 cụm công nghiệp trên địa bàn: cụm công nghiệp thị trấn Vũ Thư, Tam Quang, Nguyên Xá, Vũ Hội, Phúc Thành, Minh Lăng, Tân Minh. Đến nay đã có 5/7 cụm công nghiệp có nhà đầu tư cơ sở hạ tầng, một số cụm công nghiệp tương đối đồng bộ như cụm công nghiệp Minh Lăng đầu tư 51 tỷ đồng; cụm công nghiệp thị trấn đầu tư hơn 100 tỷ đồng. Cùng với đó, huyện tăng cường tổ chức các hoạt động xúc tiến, kêu gọi đầu tư, quảng bá những lợi thế của huyện, tham gia các hội chợ ở trong và ngoài tỉnh để giới thiệu quảng bá các sản phẩm nổi tiếng của các doanh nghiệp, làng nghề trên địa bàn huyện để thu hút đầu tư.

Vũ Thư phấn đấu hết năm 2020, tỷ lệ lấp đầy thu hút đầu tư vào các cụm công nghiệp trên địa bàn huyện đạt bình quân từ 70 - 80%; tốc độ tăng trưởng giá trị công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp hàng năm đạt bình quân từ 13% trở lên, giá trị sản xuất thương mại, dịch vụ hàng năm tăng bình quân 8% trở lên. Nhiệm vụ và giải pháp cơ bản để đẩy mạnh thu hút đầu tư của huyện thời gian tới là tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, học tập kinh nghiệm, đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao nhận thức, kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế và các điều kiện môi trường khác để thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp tập trung ở các doanh nghiệp, các cụm công nghiệp của huyện đã quy hoạch chi tiết được duyệt, tích cực quảng bá xúc tiến, mời gọi đầu tư của các doanh nghiệp, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp vào đầu tư, tập trung giải quyết các vướng mắc về đất nông nghiệp, môi trường... tạo hành lang thông thoáng cho các nhà đầu tư vào thực hiện đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh. Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các phòng ban, các cấp, các ngành, nhà đầu tư, thực hiện nhanh chóng công tác giải phóng mặt bằng để chủ đầu tư sớm thực hiện dự án, chú trọng phát triển các ngành công nghiệp công nghệ cao, có doanh thu lớn và ít ảnh hưởng đến môi trường. Động viên, khuyến khích để bảo đảm ổn định sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, tư vấn và hướng dẫn cho các doanh nghiệp tiếp cận và thực hiện các chính sách hỗ trợ của nhà nước về vốn, thuế, đất đai và các ưu đãi khác, từng bước kiện toàn và nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của Hội Doanh nghiệp huyện vũ thư. Đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh ở khu vực cá thể hộ gia đình, các làng nghề, tăng cường công tác xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm làng nghề, bồi dưỡng và công nhận nghệ nhân, trợ giúp cơ sở sản xuất, doanh nghiệp tham gia các hội chợ để giao lưu học hỏi kinh nghiệm mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, hướng tới sản xuất sạch. Thường xuyên rà soát bổ sung các quy hoạch chi tiết cho phù hợp với thực tế phát triển của nền kinh tế, chú trọng việc phát triển các nguồn lực để phát triển sản xuất, kinh doanh, chú ý đến các vấn đề bảo vệ môi trường nhất là trong các làng nghề có gây ô nhiễm môi trường và trong các cụm, điểm công nghiệp tập trung. Chú trọng công tác đào tạo nguồn nhân lực kể cả trong các doanh nghiệp và các cơ sở, hộ gia đình, làng nghề nâng cao chất lượng lao động và từng bước thay đổi cơ cấu lao động theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.



Bạn tôi...

■ TUẤN DUNG

Mặc dù sống ở thành phố nhưng do hoàn cảnh gia đình nhiều khó khăn nên học hết lớp 7 Quang đã phải nghe lời mẹ nghỉ học để tự kiếm sống, còn mẹ thì làm lụng dành dụm để nuôi các em tiếp tục ăn học. Mới bước sang tuổi 16 được 6 tháng, không học cũng chưa biết làm gì, lại đứng vào lúc đất nước đang cần có sự góp mặt của thanh niên. Đọc đi đọc lại dòng lưu bút kỷ niệm của người bạn: Ngày mai bạn bước giữa đường đời/Con đường vất vả lắm Quang ơi/Vượt bao gian khổ bạn đi nhé/Tổ quốc cần bạn chỉ thế thôi. Quang liền viết đơn tình nguyện lên đường nhập ngũ.

Sau thời gian huấn luyện cấp tốc, anh được biên chế làm chiến sĩ ở Trung đoàn tên lửa 267 và Trung đoàn cũng làm luôn nhiệm vụ lên đường chi viện cho chiến trường miền Nam. Tháng 3 năm 1975, Quang cùng đồng đội và những cỗ xe hiện đại chở những quả tên lửa to, nặng xẻ dọc Trường Sơn để vào Nam chiến đấu. Trò chuyện với tôi Quang kể: Đơn vị vừa hành quân, vừa phải đặt trong tình trạng sẵn sàng chiến đấu. Những ngày tháng 3, tháng 4 năm 1975 cũng là quãng thời gian cuộc chiến tranh giải phóng miền Nam đi vào giai đoạn cam go, quyết liệt nhất, đây cũng là giai đoạn thể hiện sức mạnh của Quân đội nhân dân Việt Nam. Anh nhớ rất rõ ngày đó, đơn vị hành quân đến đâu, bà con kéo ra kín hai bên đường vẫy cờ hoa đón mừng. Trưa ngày 30 tháng 4 khi lá cờ quyết chiến quyết thắng của Quân đội nhân dân Việt Nam phấp phới tung bay trên nóc dinh Độc Lập đánh dấu chấm hết cho chính quyền Sài Gòn thì 24 giờ sau Trung đoàn tên lửa 267 của Quang cũng có mặt ở cầu Thị Nghè. Rời quân ngũ, kỷ niệm lớn nhất của anh chính là tờ giấy chứng nhận chiến sĩ thi đua cấp sư đoàn.

Sau 5 năm khoác trên mình chiếc áo của anh Bộ đội Cụ Hồ, Quang được



quân đội cho đi xuất khẩu lao động ở Tiệp Khắc. Gần 10 năm sống, lao động và làm việc bên nước bạn, anh vừa làm vừa học để tự khẳng định mình và đã nhanh chóng trưởng thành. Từ một công nhân nửa chữ ngoại ngữ không biết, Quang trở thành cán bộ phiên dịch của đại sứ quán, thành phóng viên của tập san tiếng Việt xuất bản tại Tiệp Khắc. Và niềm vui lớn

hơn, đó là năm 1985 anh được cử làm đại biểu đi dự Đại hội liên hoan thanh niên sinh viên thế giới lần thứ 12 và dự cuộc gặp mặt thanh niên tiên tiến các nước xã hội chủ nghĩa lần thứ nhất. Gần 10 năm ở Tiệp Khắc cũng là khoảng thời gian Quang tích lũy vốn sống, tích lũy kinh nghiệm và cả tích lũy về kinh tế, để khi trở về quê hương nuôi chí làm giàu. Những

việc anh làm ở Thái Bình đầu những năm 90 của thế kỷ trước, đều là những việc lúc đó Thái Bình chưa có, đó là làm đại lý bán vé máy bay cho các hãng hàng không, rồi phối hợp cùng Trung tâm Xúc tiến việc làm thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và công ty du lịch làm công tác xuất khẩu lao động. Công ty Du lịch Thái Bình ngày đó đã trở thành đơn vị đầu tiên của tỉnh được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cấp giấy phép xuất khẩu lao động đi nước ngoài. Yêu lao động, ham lao động chính là bản lĩnh sẵn có của Quang và cũng là bản lĩnh của anh Bộ đội Cụ Hồ song ở Quang còn có một đức tính nữa, đó là ước mơ luôn tìm đến cái mới. Khu du lịch sinh thái rộng gần 3.000m² ở xã Vũ Hội (Vũ Thư) chính là con đường săn tìm cái mới của anh. Đã ở cái tuổi 60 nên anh xác định, đây sẽ là bến đỗ cuối để anh và gia đình hưởng thụ khi tuổi già, vì vậy trước và ngay cả trong quá trình xây dựng, Quang đã bỏ khá nhiều thời gian đi học tập trao đổi kinh nghiệm và trực tiếp đi tham quan các mô hình vườn sinh thái ở trong và ngoài tỉnh, từ đó tự vẽ thiết kế xây dựng, quy hoạch khu vườn của mình theo mô hình phim trường. Với những phân khu khác nhau, như khu dạo chơi nghỉ dưỡng, khu ao nuôi cá, rồi khu vực trồng hoa, trồng cây cảnh tạo ra không gian thông thoáng, lịch sự, phù hợp với mọi người, ở mọi lứa tuổi, nhất là với thanh niên đến tham quan quay phim, chụp ảnh kỷ niệm. Mặc dù đang trong quá trình hoàn thiện nhưng khu du lịch sinh thái của anh bắt đầu trở thành điểm đến hấp dẫn của không ít du khách trong và ngoài tỉnh. Trò chuyện với tôi Quang bảo: Cuộc sống thì muôn màu, muôn vẻ mỗi người có cách nghĩ và cách sống riêng của mình, tôi luôn mang trong mình suy nghĩ phải vượt lên gian khó để làm giàu nhưng phải là làm giàu chính đáng, phải biết mở cánh cửa khi chưa ai mở, phải đi được trên con đường chưa ai đi. Chính từ suy nghĩ và cách làm đó đã giúp Quang cùng gia đình thoát được cảnh đói nghèo, trở thành triệu phú ở làng nghề Vũ Hội, Vũ Thư.



ĐUỔI HỔ GIỮA ĐỒNG BẰNG

■ QUANG VIỆN

Giữa khu rừng nguyên sinh rộng chừng 3 mẫu có hào nước bao quanh, xum xuê tán xạ cừ, tre, trúc, thông, mây... ở làng Sổ nay là thôn Vọng Lỗ, xã An Vũ, huyện Quỳnh Phụ có ngôi miếu cổ tên nôm gọi là Go thờ Tán Viên Sơn Thánh. Miếu tọa lạc và chìm trong khu rừng nguyên sinh còn sót lại giữa cánh đồng lúa trải dài tốt tươi, cách đó một tấm mắt về phía Tây - Tây Bắc là đền Đồng Bằng thờ đức vua cha Bát Hải Động Đình, đền Mẫu Thoải và con sông Đào Động uốn lượn như dải lụa xanh. Miếu Go gắn bó sâu sắc với 4 ngôi đình làng Sổ bởi tục đánh bệt lưu truyền từ bao đời.



Miếu Go nằm trong khu rừng nguyên sinh ở thôn Vọng Lỗ, xã An Vũ, địa chỉ đỏ thành lập Chi bộ Đảng đầu tiên của huyện Phụ Dực cũ, nay là huyện Quỳnh Phụ.

Tương truyền làng Sổ (Vọng Lỗ) thời xa xưa là vùng đất hoang vu, cây cối um tùm, nhiều cọp beo, rắn rết. Làng có 4 ngôi đình thờ 4 vị thành hoàng. Theo truyền ngôn 4 vị thành hoàng là anh em trong một nhà. Người anh cả có công giúp vua Hùng đánh giặc giữ yên bờ cõi, được vua trọng thưởng. Cách làng không bao xa là khu rừng nguyên sinh khá rộng nằm giữa cánh đồng lúa phì nhiêu và không biết từ đời nào dân làng đã dựng một ngôi miếu nhỏ dân gian gọi là miếu Go thờ đức thánh Tán Viên (Tán Viên Sơn Thánh), người có công lao lớn đánh tan giặc xâm lược giữ yên bờ cõi được vua Hùng 18 phong thưởng và nhân dân tôn phong là vị tổ của bách thần, một trong “tứ bất tử” của thần linh nước Việt. Đến thời nhà Lý, Tán Viên Sơn Thánh được phong là “Thượng đẳng tối linh thần” và “Đệ nhất phúc thần”.

Trong chuyến điên dã mới đây để tìm hiểu về tín ngưỡng thờ tứ phủ ở trang Đào Động trong các truyền thuyết linh ứng vùng đất Phụ Phụng xưa (nay là huyện Quỳnh Phụ), chúng tôi tìm về miếu Go. Theo truyền thuyết và dựa vào lời kể của các bậc cao niên ở làng Sổ thì Tán Viên Sơn Thánh có hai người em họ là Sùng Công và Hiến Công. Ba anh em mồ côi cha mẹ từ sớm, ngày ngày vào rừng kiếm củi sinh sống. Sau khi được Tiên ông ban

gậy thiêng và thần chú, Tán Viên Sơn Thánh và hai người em được nhân dân tôn làm Thần sư do cứu giúp được nhiều người và diệt trừ thú dữ bảo vệ dân làng. Tán Viên Sơn Thánh còn được Tiên ông ban sách ước nên đã thắng Thủy Tinh và được vua Hùng 18 gả công chúa Mỹ Nương cho. Khi đất nước bị quân Thục đánh chiếm (vùng đồng bằng ven biển chép là Vĩnh Công Bát Hải Động Đình đánh Thục), vua Hùng sai Tán Viên Sơn Thánh cầm quân đánh giặc. Giặc tan, vua Hùng phong cho Tán Viên Sơn Thánh là Nhạc phủ Thượng đẳng thần, Hiến Công là Cao Sơn Đại vương, Sùng Công là Quý Minh Đại vương. Nguyên Tông Quai (1693 - 1767) quê làng Sâm, huyện Ngự Thiên (nay là huyện Hưng Hà) là trọng quan triều hậu Lê khi hiệu chú sách “Dư địa chí” có chép: “...Người đời Thanh nói, Tán Viên Đại vương đi từ biển lên núi, Phù Đồng thiên vương cưỡi ngựa bay lên không trung, Đồng tử nhà họ Chữ gậy nón lên trời, Ninh Sơn Từ Đạo Hạnh in dấu vào đá để dấu thai. Ấy là An Nam tứ bất tử vậy”. Theo hiệu chú của sách “Dư địa chí” kể trên thì Tán Viên Sơn Thánh đích thực là vị thần “tứ bất tử” trong dân gian được thờ ở miếu Go. Xét địa lịch sử và địa văn hóa giữa truyền thuyết và truyền ngôn

hội tụ ở miếu Go ta có thể nhận thấy nét tương đồng trong tâm thức hướng về cội nguồn của cha ông ta trên mảnh đất làng Sổ xưa. Bắt đầu bằng câu chuyện thần tích Sơn Tinh và Thủy Tinh đời vua Hùng thứ 18. Sự tích được lưu ở đền Đồng Bằng (xã An Lễ, huyện Quỳnh Phụ) cách miếu Go chừng 1km, trong quần thể tâm linh miếu Go, đền Mẫu Thoải, đền Đồng Bằng thờ đức vua cha Bát Hải Động Đình được dân gian biết đến qua bài hát Văn Công đồng:

“Tận hư không giới thánh hiền

Dục giới sắc giới chư thiên

đều mời

Vua Đế Thích quân cai Thiên

chủ

Vua Ngọc Hoàng Thiên phủ

chi tôn

Dương phủ Ngũ nhạc thần

vương

Địa phủ thập điện Minh

vương các tòa

Dưới Thoải phủ giang hà

ngoại hải

Chốn Động Đình Bát Hải

Long Vương...”

Trong bài văn có câu hát “Dương phủ Ngũ nhạc thần vương” chính là nhắc tới “Tán Viên Sơn Thánh”, thần “tứ bất tử” là con rể vua Hùng 18 và được vua Hùng tấn phong “Nhạc phủ Thượng đẳng thần”. Trong thần tích Tán Viên Sơn Thánh đã dùng cây gậy thần cứu sống con

Ông Phạm Văn Khánh,
Chủ tịch UBND xã An Vũ, huyện Quỳnh Phụ



cứ hoạt động cách mạng của các chiến sĩ cách mạng tiền bối thời kỳ chống thực dân Pháp xâm lược.

Ông Trần Thế Vinh,
Chủ tịch Ủy ban MTTQ xã An Vũ, huyện Quỳnh Phụ



trong đó có miếu Go đã được tu sửa, tôn tạo với số tiền hàng trăm triệu đồng góp phần xây dựng nông thôn mới.

Ông Nguyễn Văn Sơn, thủ nhang miếu Go,
thôn Vọng Lỗ, xã An Vũ, huyện Quỳnh Phụ



Tôi được Ban Quản lý di tích lịch sử đình, miếu Go của thôn Vọng Lỗ cử ra trông coi, bảo vệ miếu Go từ năm 1990. Xác định đây không những là khu bảo tồn thiên nhiên rừng nguyên sinh của tỉnh mà còn có di tích lịch sử miếu Go là nơi thành lập Chi bộ Đảng đầu tiên của huyện Phụ Dực với những chiến công oanh liệt của các chiến sĩ cách mạng thời kỳ chống thực dân Pháp. Hiện nay, nhiều hạng mục của miếu Go đã và đang xuống cấp cần được đầu tư tôn tạo, rất mong các cấp chính quyền và các cơ quan hữu quan quan tâm đến việc bảo tồn, phát huy giá trị lịch sử, văn hóa rừng nguyên sinh và di tích lịch sử miếu Go.

rắn là Thủy Tinh, con của Động Đình Đế Quân rồi đi xuống thăm thủy phủ, được tặng thêm quyển sách ước... tục truyền có đủ các thần chủ của Tứ phủ từ Mẫu Thượng Ngàn, Ngọc Hoàng Thượng Đế, Mẫu Thoải và vua cha Bát Hải Động Đình. Về giá trị lịch sử văn hóa tập quán thờ Tán Viên Sơn Thánh không chỉ tưởng nhớ tới người anh hùng, vị thánh đứng đầu trong “tứ bất tử” của người Việt mà còn thể hiện ước vọng chinh phục tự nhiên, chiến đấu chống thiên tai, lũ lụt để bảo vệ mùa màng và cuộc sống cho nhân dân. Miếu Go còn gắn bó với tục múa bệt (đánh bệt) hay còn gọi là đuổi hổ. Tương truyền, 4 anh em thành hoàng làng có công khai hoang lập làng, đánh đuổi thú dữ, bảo vệ làng xóm, dân lành, trong đó ông anh cả có công đánh giặc giữ nước được vua Hùng trọng thưởng. Sau khi 4 anh em qua đời, dân làng thương nhớ xây đình, lập miếu tôn thờ làm thành hoàng làng. Các triều đại phong kiến sau này đều có sắc phong 4 vị làm thành hoàng làng Sổ. Tục truyền, miếu Go là nơi ông cả (4 anh em thành hoàng làng) cưỡi hổ đến rồi bay lên trời và từ đấy dân làng Sổ

có tục đánh bệt (múa đuổi hổ), đây là trình thức văn hóa dân gian gắn với quá trình lập ấp, dựng làng liên quan đến người thật, việc thật cộng hưởng với tâm linh của làng cùng với tâm thức bày tỏ lòng biết ơn công lao hộ dân giúp nước của Tán Viên Sơn Thánh cùng 4 anh em thành hoàng làng. Miếu Go hiện còn nhiều loại cây gỗ của rừng già nguyên sinh, trong đó còn một cây lim khá to, cây cao vài chục mét (gỗ lim thường mọc trên núi) và một loại cây mà dân gian thường gọi là cây gỗ đề. Cây gỗ đề hơi giống lá bạch đàn nhưng cao hơn, thân mọc thẳng từ đất và quấn lấy nhau ở phần ngọn. Theo dân gian trong vùng, nhà nào hiếm muộn con cái tới miếu Go cầu tự, khấn vái và sờ vào cây gỗ đề sẽ được toại ý.

Sự liên quan, gắn bó mật thiết giữa tâm linh và hiện thực, giữa truyền thuyết vua Hùng với đức vua cha Bát Hải Động Đình ở đền Đồng Bằng (xã An Lễ) với nghi lễ tôn thờ Tán Viên Sơn Thánh ở miếu Go (xã An Vũ) với đền Mẫu Thoải (xã Đông Hải) có thể là bộ ba thánh hiền hiển linh ở vùng đất cổ trang Đào Động thuộc huyện Phụ Phụng xưa.

CẦU BO QUA PHỐ

■ Ký của nhà văn VÕ BÁ CƯỜNG

Kỳ 16: Chuyện đời gió gió, mưa mưa



Cầu Bo năm 1963.

Một buổi chiều vừa chớm thu, nắng nhuộm vàng trên các đường phố, từ nhà Trần Dậu một bóng người nhỏ, vai gầy tóc rụng, chòm râu lua thưa, đi sau là Trần Dậu - con cả nhạc sĩ, họa sĩ Văn Thao đến nhà Trọng Pháo (số nhà 96, đường Minh Khai). Cái bóng nhỏ đó như một khách lãng du bước chậm như muốn tiếp nhận nước mắt và nụ cười của ai đó trên đường phố. Sự tiếp nhận ấy có khi chỉ là cái bóng mơ hồ vừa thoáng qua đầu ông, hoặc một nỗi khát khao của con người chính ông cảm thấy chưa đạt được. Ông đang trần trở điều gì trong nỗi bất hạnh của chúng sinh sau chiến tranh. Con người ấy là Văn Cao. Ông như vệt chói sáng trong hàng cây rậm. Ông đến nhà Pháo như cuộc hẹn đến với người tình. Người tình trong khúc ca “Mùa xuân đầu tiên” mà Trọng Pháo lúc rồi thường một mình ôm đàn ghi ta hát, có khi say quá bởi dòng nhạc như tuổi tươi tràn vào lòng anh. “*Từ nay người biết quê người/Từ nay người biết thương người/Từ nay người biết yêu người*”. Pháo cứ thế mà hát lên như chưa bao giờ được hát. Nếu ai chưa một lần gặp Văn Cao, nhưng khi nhắc đến tên ông mọi người cảm thấy mình như được gặp tiên ông, được nghe nhạc tiên ở tâm hồn ông. Trần Dậu nói: “Trọng Pháo là người tuyệt vời của rượu đầy anh Văn” (khi anh Văn vừa ngồi xuống).

Pháo chạy vào phòng bê bình thủy tinh rượu Kin lao “cổ ngỗng” chú Hưng anh ruột nghệ sĩ nhiếp ảnh Đăng Quang mới từ Nam Định đưa về. Văn Cao nói trước:

- Anh chỉ ngồi với chú được một tiếng. Lần này về Thái Bình còn có anh Huy Cận đang ở nhà khách của Ủy ban tỉnh. Pháo cười:

- Anh chỉ đùa. Nguyệt Ánh đưa lên một quả ổi Bo bồ sáu. Vào mùa quả nhuộm nắng thu ngọt giòn và thơm, trông bắt mắt. Anh Cao ngồi duỗi chân với bộ mặt an nhiên khê cần miếng ổi vùng Sa Cát. Hương vị đặc trưng của làng Bo đậu ngay đầu môi quện với hớp rượu Kin lao chum cất từ nếp cái hoa vàng vùng Nghĩa Hưng với thứ men đặc biệt làm mềm môi, mềm giọng của người sành rượu như anh Văn. Nguyệt

Ánh hát “Huyền thoại về mẹ” của Trịnh, tiếng hát chậm chậm như hạt mưa xuân nhẹ nhẹ, không ồn ào thấm sâu vào gian nhà Pháo ở. Pháo hát theo: “Đêm chong đèn ngồi nhớ lại, từng câu chuyện ngày xưa...”. Rồi Trung Hiếu cậu út của Trọng Pháo giờ là nghệ sĩ nhân dân lúc đó còn bé lắm hát đệm theo bố: “*Mẹ về đứng dưới mua/Cho đàn con nằm ngủ/Canh từng bước chân thù/Mẹ ngồi dưới con mua...*”.

Anh Cao cất tiếng, tiếng anh nhẹ mà ấm. Nói như nhạc sĩ Nguyễn Xuân Khoát, một người bạn già của anh: “Trịnh Công Sơn viết dễ như lấy chữ từ trong túi ra”. Nguyệt Ánh lại đưa lên đĩa lạc rang còn nóng, vỏ lạc thơm nức mũi tách tách trong đĩa. Anh Cao nhón nhẹ một hạt. Tác giả “Tiến quân ca” kể chuyện mình viết hành khúc “Tiến về Hà Nội” năm 1949 ở làng Hòa Xá, Ứng Hòa, Hà Tây, độ đó vào tháng 10 hoa cải nở vàng ven sông. Trong đó có câu: “*Trùng trùng quân đi như sóng/Lớp lớp đoàn quân tiến về*”. Nhưng chiến trường những năm đó còn gặp nhiều khó khăn, lính tráng nhại câu hát: “*Trùng trùng bom rơi như trấu/Lớp lớp đoàn quân xuống hầm*”. Thế là suốt những

năm 1951-1952-1953 mỗi lần chỉnh quân họ đem chuyện đó ra “chần” mình, họ chần như người lấy vỏ đồng cọc tre kê bờ ngồi vậy. Năm ấy, tôi đưa bà nhà cùng thằng Văn Thao sơ tán về phố Đống Năm, Thái Bình. Áp tết mình về thăm vợ con và công Văn Thao theo lên Việt Bắc.

Bài hát “Tiến về Hà Nội” của mình được nhạc sĩ Tạ Phước, bố Tạ Bôn chỉ huy dàn dựng cho một đêm diễn hoàn chỉnh ở phố Đống Năm. Có lẽ nhân dân phố Đống, Thái Bình là người đầu tiên được thụ hưởng tác phẩm và cảm nhận được không khí giải phóng Hà Nội mà mình tiên đoán từ năm 1949. Âm nhạc đã nói lên tất cả, nó rất sâu và rất rộng, nó rất cao lại rất hay, nó kêu gọi trái tim mọi người xích lại gần nhau hơn. Và đúng thế, năm 1954 đoàn quân ta về tiếp quản Hà Nội, nhân dân cả nước mới thắm: “*Trùng trùng quân đi như sóng/Lớp lớp đoàn quân tiến về...*”.

Mình công vợ con chạy lên Việt Bắc, còn một tốp Phạm Duy và họa sĩ Phạm Văn Đôn, số văn nghệ sĩ có tên tuổi nữa chia nhau vào Cống Thần, Thanh Hóa. Mình bị tấn công mọi phía, nhưng chưa có chút lo sợ,

lúng túng và bức dọc. Mặc dù có những người không tốt tung ra tin này tin khác, đòi cùng đồng tác giả bài “Tiến quân ca”, nhưng rồi ánh sáng và chân lý đã tràn vào nơi mình ở. “Tiến quân ca” chỉ có một Văn Cao. Trên thế giới đại đa số tác giả quốc ca không còn. Mình là trường hợp duy nhất còn ngồi đây với anh em văn nghệ Thái Bình. Rồi nhạc sĩ Văn Cao cười nhẹ nhưng không giấu nổi sự chua chát trong “kiếp người”. Ông đã xả thân cho dân tộc, không hề nghĩ cho riêng mình. Mà căn gác hai - ngôi nhà 108 Yết Kiêu đã chứng kiến tất cả sự bất hạnh của mình những ngày lâm nạn. Căn nhà mốc thối, mình kiên nhẫn ngồi bên chén rượu, mắt hướng khoảng trời xanh chờ đợi... Trọng Pháo hỏi xen câu gì, anh Văn không trả lời. Trọng Pháo nói: “Em thương anh quá! Anh gây quá. Không biết còn nặng được bao cân? Liệu còn sự bất hạnh nào hơn đổ vào cái thân già gầy yếu này?”

Lần nữa anh Văn cười nhẹ, rung chòm râu bạc. Với tâm hồn nhạc sĩ, tâm hồn nhà thơ ông đọc: “*Mua trong trăng, tiếng nhỏ đều đều/Bến mờ mịt mấy mái lầu bơ vơ/Thuyền vào nằm ngủ trong*

mua/Trên con sông vắng lập lòe bóng trăng”. Bài thơ đó mình viết cùng “Ai về Kinh Bắc... Đêm ngàn... đăng trong “Tiểu thuyết thứ bảy” Pháo ạ.

Thêm một đĩa trứng trộn thịt rán và Nguyệt Ánh không quên chạy sang nhà bà Nhuận mua thêm đĩa thịt “bèo xèo” xào giá đỗ cho cuộc rượu. Lúc đó đã gần 10 giờ đêm, Trọng Thắng đến. Thêm người, thêm chuyện, thêm vui. Triết lý sống bao giờ cũng vậy.

Cuộc rượu đó sang trọng là sự khiêm nhường của anh Văn. Còn vật chất bữa đó ví như hạt bụi trong xã hội chả thấm vào đâu. Những người tài danh như anh Văn đâu có để ý đến vật chất. Từ Trọng Pháo, Trần Dậu, Trung Hiếu, Trọng Thắng, Nguyệt Ánh, tình cảm họ đã nuôi dưỡng được tinh thần cho anh Văn rồi. Anh ngồi tới gần 11 giờ đêm (theo Trọng Thắng). Ở tỉnh lỵ, giờ đó đã khuya lắm. Mấy anh em đi anh Văn về nhà khách. Lúc này cửa im ỉm đóng, anh Uyên (đen) là người trông coi “thiên đường”. Khi anh em lên tiếng gọi và nài nỉ anh Uyên cho bác Văn Cao vào, tiếng vọng từ trong ra: “Không biết cao, thấp gì hết, đã đến giờ phải đóng cổng, phải giữ đúng nguyên tắc...”. Rồi Uyên chạy vào rút một liều thuốc, tay trái anh vỗ mạnh vào ống điều, nước điều phọt ra sân. Cái bóng đen đó lúi lúi đi và cửa phòng được sập lại một cách vội vã. Trọng Pháo nói điều gì với Dậu và Thắng, còn cu Hiếu cứ đứng nhìn xem bố xoay xở ra sao.

Cuộc rượu anh Văn nói “Chỉ dành cho chú một tiếng” đã thành cả buổi chiều và tới 11 giờ khuya, giờ lại xảy ra chuyện này chẳng hay gì. Ai cũng say mèm, Trọng Pháo bên phải, Trần Dậu bên trái xốc nách cho anh Văn trèo vào. Vừa động vào người anh Văn, hai chàng “bơm” rượu đã quy xuống vì không đủ sức đứng lên nữa. Trọng Thắng lên tiếng: “Tôi trẻ khỏe, người tôi cao, xin cúi xuống cho anh Văn trèo lên lưng rồi đu lên cột cổng”. Đúng kịch bản của Thắng, anh Văn đã ngồi trên cột cổng, Thắng vội nhảy vào trong đỡ anh xuống sân chật. Thằng Hiếu lúc đó mới cười, lúc trước cu cậu lo lắm nhớ xảy ra điều gì với bác Văn, gia đình sao gánh nổi.

(còn nữa)



Ảnh: DUY ĐÔNG

HỘP THƯ BẠN ĐỌC

Trong tuần, Báo Thái Bình đã nhận được gần 50 tin, bài của các cộng tác viên trong và ngoài tỉnh.

Phản ánh tình hình thời sự, chính trị - xã hội nổi bật của các địa phương trong tỉnh, có các tin, bài: Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Kiến Xương họp cấp ủy mở rộng bàn về kết quả công tác lãnh đạo 9 tháng, triển khai phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm; Hội Khuyến học Tiên Hải tổ chức lễ báo công và tặng quà cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên học tốt, học giỏi. Chùm tin của phóng viên Đài TTTH thành phố Thái Bình viết về Hội Khuyến học và Ủy ban MTTQ thành phố Thái Bình, tặng quà học sinh nghèo vượt khó học giỏi trên địa bàn. Bài "Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc năm 2018 bảo đảm tổ chức tốt các phần lễ và phần hội". Tác giả Lương Thế Lộc viết: "Năm nay, Hướng dẫn số 13 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh đã nhấn mạnh các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể thao, hội trại; khuyến khích các hoạt động đậm nét truyền thống văn hóa của địa phương. Tùy theo điều kiện của khu dân cư có thể tổ chức "bữa cơm đoàn kết" tạo không khí đoàn kết, ấm cúng tại khu dân cư. Đây là những công việc tuy nhỏ nhưng có ý nghĩa quan trọng trong việc tạo ra bầu không khí vui tươi của ngày hội, qua đó thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia".

Chủ đề kinh tế, cộng tác viên Vũ Đông đưa tin: Phụ nữ xã Bình Nguyên thành lập và ra mắt tổ hợp tác sản xuất nhựa, mây xuất khẩu. Cộng tác viên Nguyễn Hải Hưng biểu dương "Ông Trần Văn Vực sản xuất, kinh doanh giỏi và làm nhiều việc thiện". Công ty TNHH Toàn Thắng do ông làm giám đốc thu hút 1.500 lao động, doanh thu hàng năm đạt từ 160 - 200 tỷ đồng. Thu nhập của người lao động từ 5 - 10 triệu đồng/người/tháng. Công ty sản xuất các mặt hàng như khăn, găng tay xuất khẩu, sợi, bông, xuất đi các nước Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc và một số nước châu Âu.

Chủ đề quốc phòng, an ninh, theo tin của cộng tác viên Thành Đô: Huyện Đông Hưng triển khai nhiệm vụ tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2019; cộng tác viên Văn Cường

viết về: Đồn Biên phòng Cửa Lân cùng nhân dân đã có mặt kịp thời dập tắt đám cháy tàu hậu cần nghề cá tại bến cá Cửa Lân, xã Nam Thịnh, huyện Tiên Hải. Trang an ninh nổi bật có bài của tác giả Bình Vân viết về "Hội phụ nữ Công an huyện Đông Hưng học tập và làm theo lời Bác". Ngoài ra là các tin: Công an huyện Hưng Hà bắt đối tượng gây tai nạn giao thông bỏ chạy; Hội Nông dân tỉnh phối hợp với Hội Nông dân huyện Kiến Xương tổ chức tọa đàm "Tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông trong nông thôn".

Chủ đề văn hóa - xã hội, bài "Người thầy ngoại ngữ", tác giả Tiến Quang viết: Thực tế cho thấy, đối với học sinh hiện nay, ngoại ngữ là môn học mà nhiều học sinh cho là môn học khó nhất. Để học tốt đã khó, yêu thích môn học lại càng khó hơn. Vậy mà thầy giáo trẻ ở bậc tiểu học đang làm được điều đó với học sinh của mình. Đó là thầy giáo Vũ Mạnh Thắng, Trường Tiểu học An Châu (Đông Hưng): "Thầy giáo Thắng có trình độ chuyên môn tốt, luôn tiếp cận phương pháp dạy học tiên tiến trong nước và trên thế giới nên chất lượng giảng dạy của thầy đạt kết quả cao". Nhân ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, tác giả Nguyễn Thanh viết: "Chuyện về một nàng dâu của Thái Bình", dành những tình cảm trân quý, khâm phục, với những tình tiết chọn lọc khắc họa cuộc đời của liệt sĩ biệt động Phạm Thị Chính bí danh Phạm Thị Phan Chính (1930 - 1964), quê làng Đông Ngạc (Thành phố Hà Nội) là vợ của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân Trần Văn Lai (1920 - 2002), bí danh Mai Hồng Quế, nay là xã Vũ Đông, thành phố Thái Bình. Mỗi tình của hai chiến sĩ biệt động lừng danh, đã có những cống hiến kỳ vĩ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ đến nay còn nhiều điều huyền bí chưa giải mã hết được...

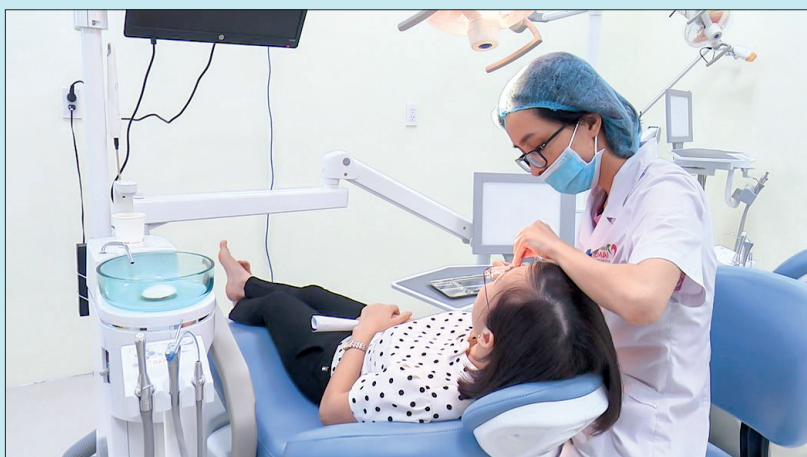
Tin, bài gửi cộng tác, các đồng chí và các bạn nên kèm từ 1 - 3 ảnh minh họa theo nội dung để thuận tiện cho chúng tôi trong quá trình biên tập, sử dụng. Rất mong nhận được tin, bài, ảnh cộng tác của các đồng chí và các bạn qua địa chỉ email: toasoan@baothaibinh.com.vn hoặc gửi trực tiếp đến địa chỉ: Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình.

Trân trọng!

PHÒNG KHÁM ĐA KHOA SAOMAI

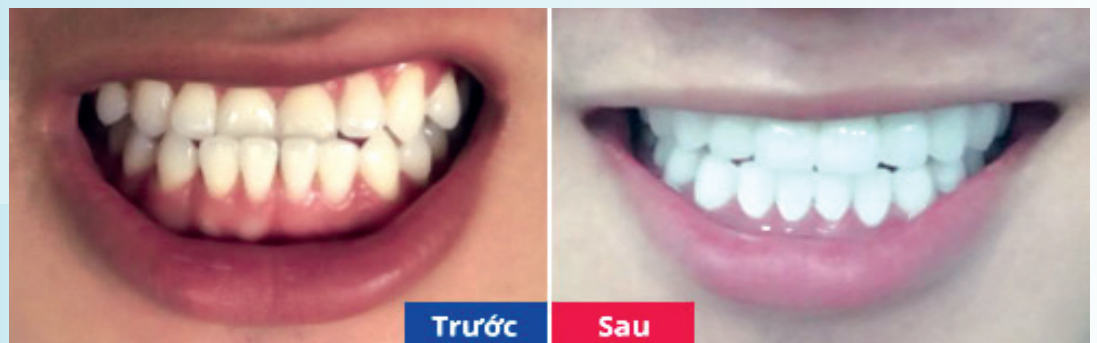
Niềm tin cho sức khỏe

**Địa chỉ: Tòa nhà Sao Mai - Km4 - Đường Hùng Vương
Phường Phú Khánh - TP Thái Bình (đường Thái Bình đi Nam Định)**



RĂNG CHẮC KHỎE - NỤ CƯỜI TRẮNG SÁNG

Giảm 20% chi phí làm răng sứ thẩm mỹ, tẩy trắng răng và các dịch vụ làm răng, chương trình đang được áp dụng tại Phòng khám Đa khoa Sao Mai



Hệ thống máy móc và vật liệu hiện đại được nhập khẩu trực tiếp từ nước ngoài. Lựa chọn từ các nhà cung cấp hàng đầu thế giới về nha khoa cùng đội ngũ bác sĩ trẻ, giỏi chuyên môn đã mang lại hàm răng chắc khỏe - nụ cười trắng sáng cho hàng nghìn khách hàng.

CÁC DỊCH VỤ NỔI BẬT CỦA CHUYÊN KHOA RĂNG - HÀM - MẶT PHÒNG KHÁM ĐA KHOA SAO MAI:

Thiết bị hiện đại, hệ thống tay khoan nhẹ nhàng, không gây đau hay khó chịu cho người bệnh

- Bọc răng, trồng răng thẩm mỹ công nghệ hiện đại
- Hệ thống chụp X-Quang răng kỹ thuật số của Hàn Quốc giúp bác sĩ chẩn đoán chính xác vị trí tổn thương của răng...
- Tẩy trắng răng: Răng trắng nhanh, bền màu, hạn chế đau ê, chỉ sau thời gian ngắn có ngay nụ cười sáng bóng, cực kỳ tự nhiên
- Lấy cao răng
- Gắn đá lên răng
- Điều trị các tổn thương của răng nhẹ nhàng, không đau, giúp người bệnh không có những sợ hãi khi đi điều trị răng...

Để được sử dụng nha khoa tốt nhất, hãy liên hệ ngay với chúng tôi: tổng đài 02273.643.666 hoặc hotline 1900558830, giờ hành chính tất cả các ngày trong tuần
Quý khách hàng có thể nhận kết quả khám bệnh qua zalo, facebook, tin nhắn SMS, hoặc tra cứu trên website : <http://phongkhamsaomai.com>

“Phòng khám Đa khoa Sao Mai - Niềm tin cho sức khỏe”